

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4138 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 31 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Công trình: Công sở xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ quyết định số 4488/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Công sở xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia;

Căn cứ quyết định số 3182/QĐ-UBND ngày 23/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Công sở xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 4390/STC-ĐT ngày 12/10/2017, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành: Công sở xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia; của UBND xã Tĩnh Hải tại Tờ trình số: 41/TTr-UBND ngày 25/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

Tên dự án: Công sở xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia.

Chủ đầu tư: UBND xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia.

Địa điểm: Xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia.

Thời gian (thực tế): Khởi công ngày 21/9/2016; hoàn thành ngày 12/6/2017.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	6.841.324.000	5.475.000.000	1.366.324.000
- Ngân sách tỉnh	6.841.324.000	5.475.000.000	1.366.324.000

2. Chi phí đầu tư

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	7.465.740.000	6.841.324.000
- Chi phí xây lắp	6.831.687.000	6.278.386.000
- Chi phí quản lý dự án	140.760.000	140.726.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD	400.298.000	355.994.000
- Chi phí khác	92.995.000	66.218.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	6.841.324.000			
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	6.841.324.000			
2- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số:	6.841.324.000	
- Ngân sách tỉnh	6.841.324.000	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 30/8/2017:

i) Tổng nợ phải thu:

Không.

ii) Tổng nợ phải trả, trong đó:

1.366.324.000 đồng;

- Công ty TNHH Hiền Huy: 979.386.000 đồng;
- Công ty CP TVXD Giao thông thủy lợi Thái Sơn: 3.250.000 đồng;
- Công ty CPTVXD và Đầu tư Việt Hưng 68: 132.114.000 đồng;
- Công CP TV&XD An Thịnh Phát: 74.300.000 đồng;
- Sở Xây dựng: 27.668.000 đồng;
- UBND xã Tĩnh Hải: 149.606.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
UBND xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia	6.841.324.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nội dung khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

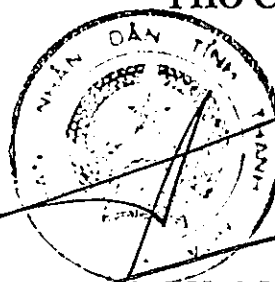
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc Nhà nước Thanh Hoá; UBND huyện Tĩnh Gia, UBND xã Tĩnh Hải; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.(M10.7)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Tuấn